

Số: 18/NQ-HĐND

Thới An Đông, ngày 28 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030
phường Thới An Đông (lần 3)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG THỚI AN ĐÔNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Công văn số 3816/STC-ĐT ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Sở Tài chính thành phố Cần Thơ về việc cung cấp thông tin dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nguồn phân cấp ngân sách cấp xã;



Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Xét Tờ trình số 47/TTr-UBND, ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 3); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của phường Thới An Đông (lần 3) là 37 dự án với tổng mức đầu tư là 1.981,099 tỷ đồng, trong đó:

1. Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông (lần 3) là 25 dự án, với tổng mức đầu tư là 235,603 tỷ đồng, dự kiến phân bổ kế hoạch vốn là 230,955 tỷ đồng (*chi tiết theo phụ lục I*).

2. Dự kiến danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 phường Thới An Đông đề xuất thành phố hỗ trợ thực hiện đầu tư là 12 dự án, với tổng mức đầu tư dự kiến là 1.745,496 tỷ đồng. (*chi tiết theo phụ lục II*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân phường

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. Đồng thời, có trách nhiệm hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 khi được thành phố giao số vốn chính thức và hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật trình Hội đồng nhân dân phường vào kỳ họp gần nhất.

b) Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân phường, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông khóa XIII, kỳ họp thứ hai thông qua và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố Cần Thơ;
- UBND thành phố Cần Thơ;
- Sở Tài chính thành phố Cần Thơ;
- Kho bạc nhà nước khu vực XIX;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban, ngành phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Lê Hoàng Thủy Trinh**



Phụ lục I

Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Thới An Đông (lần 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HDND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông)

ĐVT: triệu đồng

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2026-2030	Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
	TỔNG					235.603	230.955				
I	Lĩnh vực giáo dục					51.675	51.272				
1	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường tiểu học Thới An Đông 1	C	P. Thới An Đông	Xây dựng hàng rào mặt trước và cổng trường, xây dựng mới lớp học 2 tầng (04 phòng học), nhà vệ sinh, cải tạo nhà vệ sinh hiện hữu, cải tạo khối lớp học (Thay thế mái tole, xà gỗ, trần và một số công tác khác liên quan đến tháo dỡ), hệ thống PCCC, thoát nước khu vực khối phòng học xây mới, hoàn trả sân, di dời nhà xe, bể nước, thiết bị khối lớp học	2026-2028	8.475	8.072	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa	Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		
2	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường MN Thới An Đông và TH Trà Nóc 4.	C	P. Thới An Đông		2026-2028	13.200	13.200	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
3	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường mầm non Trà An	C	P. Thới An Đông		2026-2028	6.000	6.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
4	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp trường TH Trà Nóc 2	C	P. Thới An Đông	- Nâng cấp, sửa chữa các phòng học và phòng chức năng. - Đầu tư xây dựng mới 05 phòng học, 01 phòng công nghệ,	2027-2029	24.000	24.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
II	Lĩnh vực văn hóa					19.200	19.200				
1	Xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa Trung tâm văn hóa và các Nhà văn hóa phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2027-2029	12.000	12.000	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			
2	Xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa các Nhà văn hóa phường Thới An Đông	C	P. Thới An Đông		2028-2030	7.200	7.200	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa			

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2026-2030	Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
III	Lĩnh vực giao thông					142.529	139.210				
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường rạch Xẻo Điều	C	KV Thới Hưng, P. Thới An Đông	Đường giao thông khoảng 600mx4m, khoảng 06 vị trí công ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	5.557	5.293	Nâng cấp, mở rộng	Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên phải kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	C	KV Thới Hòa, P.Thới An Đông	Đường giao thông khoảng 1093m x 4m, khoảng 04 vị trí công ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	8.704	8.290	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		
3	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 7, 8 khu vực Thới Thuận	C	KV Thới Thuận, P.Thới An Đông	Tuyến tổ 7 bên phải rạch Ông Bền: khoảng 756m, mặt đường 3,0m - 4,0m; Tuyến tổ 8 bên trái rạch Ông Bền: khoảng 676mx4m; khoảng 10 vị trí công ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	12.868	11.255	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		
4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường dân sinh cầu Thới Ninh cập theo kinh Ông Tường đến rạch Miếu Trắng	C	KV Thới An, P.Thới An Đông	Đường dân sinh cầu Thới Ninh cập kinh Ông Tường đến Rạch Miếu Trắng: 2.335x4m, xây dựng 01 cầu bê tông, 04 cống lớn tại vị trí cầu hiện trạng, khoảng 17 vị trí công ngang đường, gia cố bờ sông những vị trí cách mép đường <=1,5m, di dời hệ thống điện - nước	2026-2028	19.984	19.032	Nâng cấp, mở rộng	Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1266/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2026-2030	Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
5	Tuyến đường dẫn cầu Bà Kè, khu vực Thới Thạnh	C	KV Thới Thạnh P.Thới An Đông	Đường giao thông 230mx4m, 01 cống qua đường, di dời hệ thống điện	2026-2028	1.606	1.530	Nâng cấp, cải tạo	Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		
6	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường cấp Xẻo Sao	C	KV Thới Hưng, P. Thới An Đông	420x4m	2027-2029	3.528	3.528	Nâng cấp, mở rộng			
7	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên trái kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	C	KV Thới Hòa, P.Thới An Đông	Đường giao thông 830m x 4m, 01 cầu bê tông, khoảng 10 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông khoảng 75m	2027-2029	12.247	12.247	Nâng cấp, cải tạo			
8	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 1, 2 KV Thới Thuận	C	KV Thới Thuận, P.Thới An Đông	- Tuyến tổ 1,2 bên trái rạch Gừa : 792x4m; - Xây dựng 01 cầu bê tông, khoảng 4 vị trí cống ngang đường, gia cố bờ sông khoảng 130m	2027-2029	9.860	9.860	Nâng cấp, cải tạo			
9	Nâng cấp, cải tạo hẻm 32 đường Hồ Trung Thành và hẻm 28 đường Huỳnh Phan Hộ	C	KV3 và KV4 Trà An, P. Thới An Đông	780x4m	2028-2030	13.010	13.010	Nâng cấp, cải tạo			
10	Nâng cấp, cải tạo Hẻm 71 đường Lê Hồng Phong (từ đường Lê Hồng Phong đến hẻm 18 đường Hồ Trung Thành)	C	KV3, P. Thới An Đông	455 x 4m	2026-2028	7.488	7.488	Nâng cấp, cải tạo			
11	Nâng cấp, mở rộng Hẻm nhánh Hẻm 44 Lê Hồng Phong	C	KV2, P. Thới An Đông	700x4m	2028-2030	11.676	11.676	Nâng cấp, mở rộng			
12	Nâng cấp, mở rộng Hẻm 7A Nguyễn Chí Thanh	C	KV1, P. Thới An Đông	1000x4m, 02 cống ngang đường	2028-2030	9.600	9.600	Nâng cấp, mở rộng			
13	Cải tạo, nâng cấp đường Phạm Thị Ban	C	KV Thới Hưng, P. Thới An Đông	2100 x 4m	2028-2030	17.640	17.640	Nâng cấp, cải tạo			
14	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên trái và bên phải rạch Cây Dong hướng về kinh Ông Tường	C	KV Thới Thạnh, P.Thới An Đông	900x4m, 01 cầu bê tông	2026-2028	8.760	8.760	Nâng cấp, mở rộng			

Stt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2026-2030	Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
IV	Lĩnh vực y tế					4.380	4.168				
1	Cải tạo, sửa chữa 02 trụ sở Trạm Y tế phường Thới An Đông	C	P.Thới An Đông	Điểm chính: sơn lại toàn khối nhà chính, thay mái, trần, chống thấm sân, cải tạo khu vệ sinh, ốp gạch tường hành lang; cạo sơn, sơn lại toàn bộ hàng rào; xây dựng mới phòng tiêm chủng và kho; mái che khu vực sân; bảng tên trạm; sửa chữa hệ thống PCCC Điểm Trà Nóc (cũ): thay gạch nền, cạo sơn, bả matit và sơn nước, xử lý tường bị thấm phòng truyền thông, xét nghiệm, ô cầu thang bộ, khu bếp, sơn tay vịn cầu thang, lan can ngoài; thay 8 bộ xi bết, lắp 4 máy lạnh hội trường, làm mái đón, mái che hội trường, cải tạo sân; bảng tên trạm; sửa chữa hệ thống PCCC	2026-2028	4.380	4.168	Xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa	Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		
V	Lĩnh vực Thủy lợi					7.473	7.117				
1	Nạo vét kênh kết hợp đắp đê bao khép kín Đoạn từ tổ 1 đến tổ 6 khu vực Thới Long	C	KV Thới Long, P.Thới An Đông	Nạo vét tuyến kênh chiều dài 1.850m, đắp đê bao 1 bên mặt đê rộng 3m, kết hợp làm đường bê tông 2m, gia cố bờ sông những vị trí sạt lở	2026-2028	7.473	7.117		Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		
VI	Lĩnh vực Quản lý nhà nước					10.346	9.988				
1	Điều chỉnh cục bộ Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (các vị trí trên địa bàn phường Thới An Đông sau khi sáp nhập thực hiện chỉnh quyền 2 cấp)	C	P. Thới An Đông	Điều chỉnh cục bộ khu vực Thới Thuận	2026-2028	321	321				
2	Quy hoạch chi tiết Khu đô thị trung tâm hành chính - công cộng phường Thới An Đông.	C	P. Thới An Đông		2027-2029	2.500	2.500				

S/tt	Tên dự án	Dự án nhóm	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (dự kiến)	Dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2026-2030	Hình thức đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Ghi chú
3	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Ban chỉ huy quân sự, Trung tâm văn hóa, Trung tâm dịch vụ tổng hợp	C	P. Thới An Đông	Ban chỉ huy quân sự: cải tạo dãy nhà làm việc, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, xây mới 3 phòng làm việc, xây mới hội trường, xây mới nhà xe, hàng rào, sân, hệ thống cấp thoát nước Trung tâm dịch vụ tổng hợp: sơn mới toàn bộ khối nhà, thay tole mái, chống thấm, thay trần, dán gạch cột sảnh, thay gạch nền một số vị trí, hệ thống điện, đèn, quạt, máy lạnh, ốp gạch tường các phòng, sơn cửa sắt, cải tạo khu vực vệ sinh, cải tạo các phòng chức năng, sơn toàn bộ hàng rào, bảng tên các phòng, bảng hiệu trung tâm và sửa chữa nhỏ một số công tác khác. Trung tâm văn hóa: sơn toàn bộ khối nhà, nâng nền tầng trệt, cải tạo cửa đi, cải tạo khu vệ sinh, thay trần, cải tạo sân, thoát nước, cải tạo hàng rào và sửa chữa nhỏ một số công tác khác	2026-2028	7.525	7.167	Xây dựng mới và nâng cấp, sửa chữa	Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 26/02/2026; Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 21/5/2026		



Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 PHƯỜNG THỚI AN ĐÔNG ĐỀ XUẤT THÀNH PHỐ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HDND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông)

ĐVT: triệu đồng

Stt	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Hiện trạng	Sự cần thiết, mục tiêu đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Nhu cầu vốn	Ghi chú
	Tổng Cộng					1.745.496	1.745.496	
I	Lĩnh vực giáo dục					491.280	491.280	
1	Nâng cấp, mở rộng THCS Trà An	Phường Thới An Đông	- Đầu tư mới toàn bộ dãy giữa (B), nâng quy mô 02 lầu với 18 phòng học, khu nhà vệ sinh - Nâng cấp sân trường, hàng rào, các khối nhà vệ sinh, 22 phòng học, 27 phòng chức năng. - Cải tạo 08 phòng học chức năng.	Trường có 22 phòng học, 22 phòng chức năng. Được đầu tư nhiều giai đoạn từ năm 2003 đến năm 2005 hoàn thành. Các phòng học không đảm bảo diện tích theo quy định (theo Thông tư 13/2020), một số hạng mục xuống cấp nặng.	Đáp ứng nhu cầu học tập của con em người lao động trên địa bàn	80.640	80.640	
2	Nâng cấp, mở rộng THCS Thới An Đông	Phường Thới An Đông	-Nâng cấp, sửa chữa: 15 phòng học và các phòng chức năng; nhà vệ sinh, sân trường, cổng, hàng rào. -Xây mới 15 phòng học, khối nhà vệ sinh	Trường có 19 phòng học, 12 phòng chức năng. Được đầu tư nhiều giai đoạn từ năm 1998 đến năm 2015 hoàn thành. Các phòng học không đảm bảo diện tích theo quy định (theo Thông tư 13/2020), một số hạng mục xuống cấp.	Đáp ứng nhu cầu học tập của con em người lao động trên địa bàn	59.400	59.400	
3	Nâng cấp, mở rộng Mầm non Hoa Hồng	Phường Thới An Đông	- Nâng cấp, sửa chữa cổng, hàng rào, các nhà vệ sinh, sân khấu ngoài trời, 06 phòng học, 07 phòng chức năng, hệ thống PCCC. - Xây mới 07 phòng (01 phòng thể chất, 03 phòng học, 03 phòng ngủ cho nhóm trẻ)	Trường có 06 phòng học, 12 phòng chức năng. Được đầu tư năm 2015 hoàn thành. Các phòng học đã xuống cấp, theo Thông tư 13/2020 nhà trường còn thiếu 04 phòng chức năng.	Đáp ứng nhu cầu học tập của con em người lao động trên địa bàn	28.140	28.140	
4	Nâng cấp, mở rộng Tiểu học Trà An	Phường Thới An Đông	- Xây mới 25 phòng học và 06 phòng chức năng tại vị trí cũ (vị trí cũ gồm 14 phòng học và 04 phòng chức năng). - Nâng cấp, sửa chữa sân trường, hàng rào, các khối nhà vệ sinh, 08 phòng học, 08 phòng chức năng.	Trường có 22 phòng học, 11 phòng chức năng. Được đầu tư nhiều giai đoạn từ năm 1998 đến năm 2009 hoàn thành. Các Khối phòng học đã xuống cấp và không đảm bảo diện tích theo quy định (theo Thông tư 13/2020).	Đáp ứng nhu cầu học tập của con em người lao động trên địa bàn	95.100	95.100	
5	Xây dựng Trường THPT Thới An Đông	Phường Thới An Đông	Khoảng 30.000m2, tiếp giáp với đường Tỉnh 918 (Giai đoạn 2)	Hiện trên địa bàn phường Thới An Đông không có trường THPT, học sinh phải di chuyển quãng đường xa, tăng thời gian đưa đón của phụ huynh tại các trường THPT tại địa phương khác.		228.000	228.000	

Stt	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Hiện trạng	Sự cần thiết, mục tiêu đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Nhu cầu vốn	Ghi chú
II	Lĩnh vực Quản lý nhà nước					240.000	240.000	
1	Khu hành chính phường Thới An Đông.	Phường Thới An Đông	Khoảng 5000 - 7000m ²	Xây dựng mới trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND, UB.MTTQVN, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm văn hóa phường Thới An Đông, căn cứ theo sự phù hợp của quy hoạch trên đường Nguyễn Chí Thanh	Sau sáp nhập đơn vị hành chính, quy mô dân số và khối lượng công việc của phường tăng cao, yêu cầu bố trí nơi làm việc đáp ứng hoạt động của hệ thống chính trị ngày càng lớn. Tuy nhiên, trụ sở hiện hữu đã xuống cấp, diện tích nhỏ, không đủ phòng chức năng và không đáp ứng tiêu chuẩn làm việc theo quy định.	240.000	240.000	
III	Lĩnh vực giao thông					228.246	228.246	
1	Đường Âu cơ (đoạn cũ từ đường Lê Hồng Phong tới đoạn mới được đầu tư)	Phường Thới An Đông	L = 450m, lòng đường 11,5mx2	Hiện nay lưu lượng xe lưu thông trên tuyến rất lớn, do thời gian sử dụng đã lâu, mặt đường đang xuống cấp, mặt nhựa rãnh nứt gây mất an toàn giao thông	Là tuyến đường chính nối đến sân bay Cần Thơ và các địa phương lân cận, là tuyến đường huyết mạch của quận phường Thới An Đông cần thiết phải đầu tư nâng cấp	24.246	24.246	
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Nguyễn Viết Xuân	Phường Thới An Đông	6000x10m	Đường nhựa, tuyến đường bị hư hỏng, xuống cấp, ngập khi triều cường	Tạo cảnh quan đô thị tránh tình trạng ngập nghẹt khi triều cường, đầu nối đường Lê Hồng Phong với QL 91B	204.000	204.000	
IV	Lĩnh vực thủy lợi					785.970	785.970	
1	Kè chống sạt lở sông Trà Nóc đoạn từ Rạch chùa đến Trạm y tế phường Thới An Đông, khu vực Thới Bình, phường Thới An Đông	Phường Thới An Đông	Chiều dài 1.400m	Tuyến đường bị sạt lở sâu vào đường	Kịp thời gia cố đoạn sông có nguy cơ sạt lở cao, nhằm đảm bảo phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn cho người dân	336.000	336.000	
2	Kè chống sạt lở sông Trà Nóc đoạn từ cầu Trà Nóc đến cầu Xẻo Mây, khu vực 1,2 Trà An, phường Thới An Đông	Phường Thới An Đông	Chiều dài 1.100m	Tuyến đường bị sạt lở sâu vào đường	Kịp thời gia cố đoạn sông có nguy cơ sạt lở cao, nhằm đảm bảo phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn cho người dân	264.000	264.000	
3	Kè chống sạt lở sông Trà Nóc đoạn từ cuối tường kè Trà Nóc đến rạch Cầu Cống, Khu vực 2 Trà Nóc, phường Thới An Đông	Phường Thới An Đông	Chiều dài 620m	Tuyến đường bị sạt lở sâu vào đường	Kịp thời gia cố đoạn sông có nguy cơ sạt lở cao, nhằm đảm bảo phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn cho người dân	148.800	148.800	

Sst	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Hiện trạng	Sự cần thiết, mục tiêu đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Nhu cầu vốn	Ghi chú
4	Kè chống sạt lở sông Trà Nóc đoạn từ cầu Thới An Đông đến Ban chỉ huy quân sự phường Thới An Đông và đường dân sinh cầu Thới An Đông, khu vực Thới Hưng	Phường Thới An Đông	- Chiều dài đoạn kè 150m - Đường dân sinh 130x4m	Tuyến đường cấp sông Trà Nóc đi vào Ban chỉ huy quân sự phường Thới An Đông gần như bị sạt lở hoàn toàn, đoạn đường dân sinh kết nối xuống bờ sông cũng hư hỏng ngập nước.	Kịp thời gia cố đoạn sông có nguy cơ sạt lở cao, nhằm đảm bảo phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn cho người dân	37.170	37.170	

Ghi chú: Khái toán kế hoạch vốn của các dự án nêu trên căn cứ vào suất đầu tư các dự án tương tự. Số dự kiến tổng mức đầu tư này có thể thay đổi theo từng thời điểm khi cấp nhật các quy định hiện hành, đơn giá nhân công máy thi công và giá cả vật liệu xây dựng tại thời điểm lập dự án